

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 4 - 2018.

*V/v: Tranh chấp về hôn nhân gia
đình giữa chị Ch và anh Ch*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Văn Sang
2. Bà Phạm Hồng Thiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên
tòa:** Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 51/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc kiện xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/QĐST- HNGD ngày 12 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch sinh năm 1979; (*có đơn xin xét xử vắng mặt*)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình
Chỗ ở hiện nay: Xóm Th1, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Ch sinh năm 1979; (*Vắng mặt*)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai, tại các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ch có yêu và tìm hiểu đi đến kết hôn vào ngày 20/2/2008 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do kinh tế tài chính vì anh Ch ham chơi lô đề cờ bạc không tu chí làm ăn. Vì vậy tình cảm vợ chồng không còn, chị đã sống ly thân với anh Ch từ tháng 10/2017 đến nay. Chị xin ly hôn anh Ch.

Về quan hệ con chung: Chị và anh Ch không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị xác định không có tài sản chung, anh chị không vay mượn tài sản của ai và không có tài sản gì cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của bà Lê Thị K – mẹ đẻ anh Ch trình bày:

Chị Ch và anh Ch có yêu và tìm hiểu đi đến kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc trong thời gian còn nguyên nhân mâu thuẫn là do không có con chung, anh chị cũng không có tài sản chung gì, không vay mượn ai, nay chị Ch xin ly hôn anh Ch thì gia đình bà không có ý kiến gì do anh chị đã sống ly thân nhau. Phía gia đình bà đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản của Tòa án nhưng do điều kiện anh Ch bận công việc nên không đến Tòa án làm việc, gia đình bà cam kết chuyển toàn bộ các văn bản của Tòa án cho anh Ch.

Biên bản làm việc tại Ủy ban nhân dân xã T cung cấp: Chị Ch và anh Ch có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương vào ngày 20/02/2008 Số giấy chứng nhận kết hôn 09/2008 quyền số 01. Anh Ch có đăng ký hộ khẩu thường trú thôn 1 xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Chị Ch và anh Ch không có con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều: 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Ch được ly hôn với anh Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ch và anh Ch tự nguyện tìm hiểu và cưới có đăng ký kết hôn vào ngày 20/2/2008 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình (*Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2008*) là hôn nhân hợp pháp.

[2] Sau khi kết hôn, việc anh chị xảy ra mâu thuẫn là có thật. Chị xác định đã ly thân nhau từ tháng 10 năm 2017 đến nay, bà Lê Thị K là mẹ đẻ anh Ch xác định về nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ch và anh Ch là do không có con chung sau khi đã chung sống 10 năm, anh chị đã sống ly thân là đúng. Do đó, xét yêu cầu xin ly hôn của chị Ch thì thấy tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, không ai còn quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, áp dụng các điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Ch được ly hôn với anh Ch.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Ch xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về quan hệ tài sản: Chị Ch xác định không có tài sản chung, không vay nợ chung ai và không có tài sản gì cho ai vay nên không yêu cầu giải quyết. Bà K cũng xác định anh chị không có tài sản chung nên không đặt ra giải quyết. Anh Ch vắng mặt trong quá trình tố tụng nên có quyền khởi kiện về tài sản chung Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Chị Ch phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Các điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ch được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Ch

2. Về con chung: Không có

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Ch xác định không có tài sản chung, không vay nợ chung ai và không có tài sản gì cho ai vay, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Anh Ch có quyền khởi kiện về tài sản chung, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Ch phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, biên lai số 0001342 ngày 01/3/2018 thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Ch và anh Ch vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hằng